

Bản án số: 04/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 28-02- 2024.

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Lĩnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Yên Dũng và Bà Hoàng Thị Lý

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKS nhân dân thị xã H tham gia phiên tòa: Bà Đào Giang L – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại hội trường xét xử Tòa án thị xã H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 175/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Thu H, sinh năm 1999 (Có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 09/01/2024)

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ hiện tại: Thôn H, xã B, huyện P, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Cảnh D, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình tố tụng tại tòa án nguyên đơn chị Vũ Thị Thu H trình bày:

-Về hôn nhân: Chị Vũ Thị Thu H và anh Nguyễn Cảnh D đăng ký kết hôn vào ngày 12/3/2018 tại ủy ban nhân dân xã Q, thị xã H, tỉnh nghệ An. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên

nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Vũ Thị Thu H xin ly hôn anh Nguyễn Cảnh D.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Cảnh Đ, sinh ngày 22/9/2016 và Nguyễn Cảnh Đ1, sinh ngày 11/4/2020. Ly hôn chị H đề nghị giao hai con chung cho anh Nguyễn Cảnh D trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 500.000 đồng/mỗi con chung.

- Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Cảnh D đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng, yêu cầu cung cấp lời khai trình bày ý kiến đối với đơn khởi kiện của nguyên đơn nhưng anh D không có văn bản trình bày cho Tòa án.

- Ý kiến của con chung Nguyễn Cảnh Đ: Cháu Đ hiện đang học tại trường trường tiểu học xã Q. Cháu có nguyện vọng khi bố mẹ ly hôn được ở với bố Nguyễn Cảnh D vì hiện nay cháu đang ở với anh D.

- Tòa án xác minh tình trạng hôn nhân của chị Vũ Thị Thu H và anh Nguyễn Cảnh D: Chị Vũ Thị Thu H và anh Nguyễn Cảnh D đã sống ly thân cách đây 2 năm. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là gì thì thôn cũng không rõ. Chị H đi làm Hà Nội một thời gian dài không về nên giữa anh D và chị H nảy sinh mâu thuẫn. Anh D và chị H không làm đơn yêu cầu thôn hòa giải.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử: Thẩm phán, Thư ký tuân thủ đầy đủ các quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, xác minh, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định của BLTTDS.

Nguyên đơn chấp hành đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28, 35, 39, 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí lệ phí tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

1. Về hôn nhân: Chị Vũ Thị Thu H được ly hôn anh Nguyễn Cảnh D.

2. Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Cảnh Đ và Nguyễn Cảnh Đ1 cho anh Nguyễn Cảnh D trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung cho anh Nguyễn Cảnh D mỗi tháng 500.000 đồng/mỗi con chung.

Chị Vũ Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về quan hệ tài sản: Không ai yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là ly hôn, tranh chấp nuôi con, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện. Bị đơn anh Nguyễn Cảnh D có nơi cư trú tại thôn Đ, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An, căn cứ vào khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. Nguyên đơn chị Vũ Thị Thu H có đơn xin xét xử vắng mặt. Phiên tòa lần thứ nhất bị đơn anh Nguyễn Cảnh D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng, Tòa án quyết định hoãn phiên tòa. Phiên tòa lần 2, bị đơn anh Nguyễn Cảnh D được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2]. Về hôn nhân: Chị Vũ Thị Thu H và anh Nguyễn Cảnh D kết hôn với nhau vào ngày 12/3/2018, tại ủy ban nhân dân xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Đây là hôn nhân hợp pháp. Chị H trình bày nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do chị và anh D tính tình không hợp nhau, tìm hiểu nhau trong một thời gian ngắn thì đi đến hôn nhân dẫn đến khi chung sống với nhau bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng hay xảy ra cãi vã. Chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh D không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị Vũ Thị Thu H được ly hôn anh Nguyễn Cảnh D.

[3]. Về con chung: Chị Vũ Thị Thu H và anh Nguyễn Cảnh D có hai con chung Nguyễn Cảnh Đ, sinh ngày 22/9/2016 và Nguyễn Cảnh Đ1, sinh ngày 11/4/2020. Hai con chung hiện nay đang ở với anh D, cuộc sống của hai con chung đang được ổn định. Chị Vũ Thị Thu H đề nghị giao hai con chung cho anh D nuôi dưỡng sẽ đảm bảo tốt hơn điều kiện học tập, sinh sống cho hai con chung. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung, Hội đồng xét xử xét thấy cần căn cứ vào Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao hai con chung là Nguyễn Cảnh Đ và Nguyễn Cảnh Đ1 cho anh Nguyễn Cảnh D trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi con mỗi tháng 500.000 đồng. Chị Vũ Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4]. Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết quan hệ tài sản chung, nợ chung vợ chồng.

[5]. Về án phí: Chị Vũ Thị Thu H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

[6]. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Vũ Thị Thu H và bị đơn anh Nguyễn Cảnh D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 110 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1,3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Vũ Thị Thu H được ly hôn anh Nguyễn Cảnh D. Giấy chứng nhận kết hôn số 28 ngày 12/03/2018 tại UBND xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An hết giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Giao hai con chung Nguyễn Cảnh Đ, sinh ngày 22/9/2016 và Nguyễn Cảnh Đ1, sinh ngày 11/4/2020 cho anh Nguyễn Cảnh D trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Vũ Thị Thu H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 500.000 đồng/mỗi con chung tính từ tháng 02/2024 cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Chị Vũ Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại chị cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai theo biên lai số 0008337 ngày 29/11/2023. Chị H còn phải nộp 300.000đ án phí sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Vũ Thị Thu H và bị đơn anh Nguyễn Cảnh D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TX Hoàng Mai;
- THADS;
- Lưu VP, HS;
- UBND xã QL;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Hồng Lĩnh